

Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân hiện nay

Ngày nhận bài: 25/05/2022 | Ngày phản biện: 25/05/2022 | Ngày xuất bản: 31/05/2022

Tác giả: Doãn Thị Chín (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: (LLCT&TT) Trong di sản Hồ Chí Minh, thực hành mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là một yêu cầu tất yếu, là nhu cầu tự thân của Đảng và một trong những nguyên tắc để xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay, việc học tập và làm theo tư tưởng của Người về mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân là vấn đề cấp bách, có ý nghĩa chiến lược đối với sự thành công của sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

1. Chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân

Thứ nhất, nhân dân là cội nguồn sức mạnh của Đảng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định, sức mạnh của Đảng do nơi dân mà có. Sức mạnh đó thể hiện quyền lực chính trị của Đảng. Quyền lực đó chính là do nhân dân ủy thác cho Đảng. Tư tưởng về sức mạnh, về quyền lực của người lãnh đạo, của Đảng là sự ủy thác của nhân dân là một tư tưởng lớn, biện chứng và nhất quán trong di sản Hồ Chí Minh. Điều đó chứng tỏ Hồ Chí Minh đã sớm chỉ ra vấn đề cốt lõi, vấn đề bản chất của dân chủ cách mạng là quyền lực phải thuộc về nhân dân. Chính vì những lẽ đó, Hồ Chí Minh đã rút ra kết luận: "Đảng mạnh tức là dân mạnh, dân mạnh thì Đảng mạnh, dân, Đảng mạnh thì chúng ta nhất định thắng lợi"⁽¹⁾. Luận điểm trên đây vừa mang tính biện chứng sâu sắc, vừa liên quan tới một kết luận khác được rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh là: "Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin"⁽²⁾.

Hồ Chí Minh cho rằng, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng chứ không phải của cá nhân anh hùng nào. Người có một quan niệm thật sự chuẩn xác về mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Người khẳng định: “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Vì vậy, cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁽³⁾. Theo Người, mối liên hệ giữa Đảng và nhân dân thuộc về bản chất của Đảng, nó không chỉ là tiêu chuẩn của một đảng chân chính cách mạng, mà còn là một trong những quy luật tồn tại và phát triển của Đảng Cộng sản. Hồ Chí Minh luôn coi mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, một trong những vấn đề cơ bản nhất trong công tác xây dựng Đảng, là nguồn gốc sức mạnh của Đảng, của dân tộc và là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng ở nước ta. Giữ vững và tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân là một quá trình liên tục, bền bỉ phấn đấu của Đảng, là sự tác động qua lại giữa Đảng và nhân dân. Song, trong mối quan hệ đó thì Đảng có trách nhiệm chính là phải chủ động liên hệ mật thiết với nhân dân, kiên quyết giữ vững liên minh công nông trong các giai đoạn cách mạng, bảo đảm thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất chặt chẽ và rộng rãi, đoàn kết được tất cả mọi người yêu nước.

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là đòi hỏi tất yếu của cách mạng vô sản, là một quy luật khách quan, là một trong những nội dung quan trọng của cách mạng Việt Nam. Đây vừa là vấn đề quyết định sự sống còn của Đảng, vừa là sự bảo đảm quan trọng cho sự tồn tại, phát triển của hệ thống chính trị, là điều kiện tất yếu trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội. Do đó, xây dựng củng cố mối quan hệ với nhân dân là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, thường xuyên của tổ chức đảng, đảng viên.

Chính vì vậy, theo Hồ Chí Minh trách nhiệm của Đảng là phải chăm lo củng cố sức mạnh cho nhân dân. Nhưng muốn có dân mạnh thì dân phải được giác ngộ, được tổ chức và lãnh đạo. Người quan tâm tới nhân dân một cách toàn diện. Nhưng Người nói nhiều đến vấn đề giáo dục, nâng đỡ dân vì ngót một thế kỷ xâm lược nước ta, thực dân Pháp đã dùng mọi thủ đoạn để “hủ hóa dân tộc ta bằng nhiều thói xấu khác nhau”. Với âm mưu thâm độc “lấy tôn giáo và văn hóa làm cho dân ngu”, “lấy sức mạnh làm cho dân sợ”, lấy chính sách cai trị để chia rẽ nhân dân”, thực dân Pháp đã để lại hậu quả nặng nề cho nhân dân ta. Do vậy, Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiệm vụ cấp bách của

chính quyền mới là phải giáo dục lại nhân dân, làm cho dân tộc ta trở lên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Theo Người, một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, vì dốt nát cũng là giặc; đó là giặc “nội xâm” rất nguy hiểm, nó làm yếu dân tộc ta từ bên trong. Người cho rằng, chính sự yếu kém về văn hóa là cản trở chủ yếu, khiến dân ta không hiểu căn nguyên nỗi khổ của mình, thậm chí không hiểu ngay chính sức mạnh của mình, không hiểu quyền hạn và bổn phận của mình đối với Tổ quốc.

Chính vì lẽ đó, nâng cao dân trí là một luận điểm rất quan trọng của Hồ Chí Minh trong việc củng cố mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Đúng như Lenin đã nói: người mù chữ thì đứng ngoài chính trị. Dân trí càng cao bao nhiêu thì càng có điều kiện để trí tuệ của Đảng càng ở tầm cao bấy nhiêu. Cố nhiên, nhiều lúc trí tuệ của Đảng phải đi trước dân trí, vì Đảng là bộ phận tinh túy nhất của nhân dân. Chính nhờ những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những phẩm chất, giá trị mới của thời đại được bổ sung mà nhân dân ta có tầm trí tuệ mới và Đảng ta thực sự trở thành trí tuệ của cả dân tộc. Đó chính là kết quả của quá trình không ngừng củng cố và tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật sự trung thành của nhân dân.

Lãnh đạo hiểu khái quát là việc định hướng mục tiêu, nhiệm vụ, đề ra đường lối, chủ trương, phương pháp tổ chức thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đó. Lãnh đạo chính là “kim chỉ nam”, là “người cầm lái” – một nhu cầu cần thiết khách quan – của mọi hoạt động xã hội. Đã có lãnh đạo thì phải có đối tượng lãnh đạo. Trong mối quan hệ Đảng với nhân dân thì đối tượng lãnh đạo của Đảng chính là dân, là quần chúng nhân dân, là con người với tất cả những nhu cầu và lợi ích mà Đảng cầm nắm bắt và giải quyết. Về vai trò là người lãnh đạo của Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định những vấn đề sau:

Một là, Hồ Chí Minh khẳng định quyền lãnh đạo duy nhất của Đảng và không thể chia sẻ cho bất kỳ lực lượng nào khác. Người chỉ rõ: “Chỉ có giai cấp công nhân lãnh đạo thì kháng chiến, kiến quốc mới thành công”⁽⁴⁾. Đối tượng lãnh đạo của Đảng lúc này là chính quyền nhà nước và toàn thể xã hội nhằm đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Phạm vi lãnh đạo của Đảng là toàn diện, bao gồm mọi lĩnh vực của đời

sống xã hội. Đảng phải chăm lo cho dân từ việc to đến việc nhỏ. Người viết: "Đảng ta phải... làm sao cho người nông dân, người công nhân ăn no, mặc ấm; làm sao cho nước càng ngày càng mạnh, dân càng ngày càng giàu"⁽⁵⁾. Trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt, dân còn nghèo nên nỗi lo toan của Đảng càng bộn bề: "Tất cả mọi việc, Đảng phải lo. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, đấu tranh giành thống nhất nước nhà, Đảng phải lo. Ngay đến cả tương, cà, mắm, muối của dân, Đảng đều phải lo"⁽⁶⁾.

Hai là, để đảm bảo vai trò lãnh đạo của mình thì Đảng phải có đủ năng lực, phẩm chất của người lãnh đạo. Làm lãnh đạo là vạch đường, chỉ lối và tổ chức thực hiện nên phải có trí tuệ, bản lĩnh, đạo đức. Để đáp ứng được những yêu cầu và đòi hỏi đó, Đảng phải không ngừng hoàn thiện về trí tuệ, năng lực lãnh đạo để hoạch định và thực hiện tốt đường lối đáp ứng được những đòi hỏi của thực tiễn đất nước và thời đại. Chỉ có như vậy, Đảng mới "xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân"⁽⁷⁾, là hiện thân cho trí tuệ, lương tâm của dân tộc và thời đại. Quyền lãnh đạo của Đảng với dân không thể do bạo lực, uy quyền mang lại mà "chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo"⁽⁸⁾.

Ba là, với vai trò là người lãnh đạo thì Đảng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước nhân dân vì sự lãnh đạo của mình. Người khẳng định: "Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi"⁽⁹⁾. Bằng trí tuệ thiên tài, một loạt vấn đề mới liên quan đến vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền đã được Hồ Chí Minh luận giải một cách thấu đáo.

Bên cạnh vai trò là người lãnh đạo, Đảng còn phải là người "đầy tớ" của dân, công bộc của dân. Công bộc cũng là đầy tớ, đầy tớ của mọi người, của nhân dân. Công bộc hay đầy tớ là phục vụ nhân dân, tận tụy với nhân dân, lắng nghe nhân dân nhưng không theo đuôi quần chúng nhân dân. Trong mối quan hệ Đảng với nhân dân, dân là chủ cũng có nghĩa Đảng là đầy tớ của nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, vai trò đầy tớ của cán bộ, đảng viên bắt nguồn từ bản chất của chế độ. Chế độ ta là chế độ dân chủ. "Dân chủ là thế nào? Là dân làm chủ. Dân làm chủ thì Chủ tịch, bộ trưởng, thứ trưởng, uỷ viên này khác là làm gì? Làm đầy tớ. Làm đầy tớ cho nhân dân, chứ không phải là làm

quan cách mạng”⁽¹⁰⁾. Dân là người chủ đích thực của chế độ, dân chỉ trao cho Đảng, cho Nhà nước quyền thực thi quyền lực để lãnh đạo, quản lý xã hội theo ý tưởng và lợi ích của dân, còn quyền sở hữu quyền lực thì vẫn nằm trong tay dân. Vì thế, đảng viên của Đảng phải là đầy tớ cho người đã giao quyền cho mình và có quyền phế truất mình.

Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng cầm quyền là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân thì chính sách của Đảng và Chính phủ, các cơ quan và cán bộ của Đảng và Chính phủ từ trên xuống dưới đều phải có trách nhiệm. Nghĩa là tất cả mọi việc từ nhỏ đến to, từ đấu tranh thống nhất nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội đến cả việc “tương cà mắm muối” của dân, Đảng đều phải lo. Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”⁽¹¹⁾.

Như vậy, đánh giá đúng vị trí, vai trò, sức mạnh của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân, Hồ Chí Minh luôn coi dân là người chủ của đất nước, của xã hội và những người lãnh đạo, những người cầm quyền là đầy tớ của nhân dân. Đây là tư tưởng hoàn toàn mới mẻ, sáng tạo chưa hề có trong lịch sử truyền thống của dân tộc ta. Tư tưởng đó thể hiện đậm nét chủ nghĩa nhân văn cao đẹp của Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân trong điều kiện hiện nay theo chỉ dẫn của Hồ Chí Minh

Những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong hơn 91 năm xây dựng và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng ta đã chứng minh trên thực tế, sự gắn bó mật thiết với nhân dân chính là cội nguồn sức mạnh vô địch của Đảng. Xuyên suốt mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm, Đảng ta đã luôn gắn bó mật thiết với nhân dân và phát huy dân chủ đến cao độ để động viên tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên. Trong mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm, gắn bó mật thiết với nhân dân là cội nguồn sức mạnh nội lực của Đảng, là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng Cộng sản, là nhân tố đảm bảo sự thành công của toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Do đó, tăng cường củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là một nguyên tắc bất di bất dịch trong di sản Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đảm bảo nguồn sức mạnh nội sinh vô tận để Đảng hoàn thành trọng trách vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ

trung thành của nhân dân.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã khẳng định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả,... gắn bó mật thiết với nhân dân là nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹²⁾. Và, để có thể xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao được năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng, một trong những nhiệm vụ, giải pháp cần phải thực hiện ngay đó là “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”⁽¹³⁾.

Từ những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh, để tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, trong điều kiện hiện nay cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị; coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng; tập trung xây dựng Đảng về đạo đức và đẩy mạnh xây dựng Đảng về tổ chức; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đây không chỉ là công việc thường xuyên, hệ trọng của Đảng, mà còn là sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Theo đó, các cấp cần phát huy vai trò, trách nhiệm, tinh thần làm chủ của nhân dân và các tổ chức quần chúng trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị và giám sát hoạt động của cán bộ, đảng viên; đồng thời, dựa vào dân để xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Cùng với đó, các cấp cần nâng cao hơn nữa hiệu quả thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở - là biện pháp quan trọng thể hiện sâu sắc ý Đảng lòng dân, góp phần làm chuyển biến mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, công tác điều hành, quản lý và lề lối làm việc của cấp ủy, chính quyền các cấp; là phương thức hữu hiệu để nhân dân thực hiện quyền làm chủ ở cơ sở. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội là yêu cầu cấp bách của cả hệ thống chính trị, trước hết là cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

Hai là, mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, phục vụ lợi ích của mọi tầng lớp nhân dân.

Trong điều kiện ngày nay, khi nước ta đang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa, phát triển kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, mở cửa và giao lưu quốc tế; trước thời cơ, vận hội và thách thức lớn, kẻ thù của chủ nghĩa xã hội luôn tìm cách vô hiệu hóa vai trò lãnh đạo của Đảng thì việc Đảng định ra đường lối chính trị đúng đắn, phù hợp nguyện vọng và lợi ích của nhân dân, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thế giới có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Mặt khác, sau khi đường lối chính trị đã được hoạch định, được cụ thể hóa, bảo đảm sự đồng bộ giữa đường lối và chủ trương chính sách cụ thể, giữa chỉ đạo đường lối và những hình thức, biện pháp, bước đi phù hợp, sáng tạo với đường lối đó. Muốn vậy, Đảng phải đại diện cho trí tuệ của dân tộc, phải trong sạch, vững mạnh, có khả năng thu hút, tập hợp mọi lực lượng, mọi tầng lớp nhân dân, huy động toàn bộ trí tuệ tập thể của toàn Đảng và toàn dân vào quá trình hình thành đường lối, chủ trương, chính sách.

Trong mỗi quyết sách của Đảng và Nhà nước, cần nhận thức và thực hành bài học mà Đảng ta đã chỉ ra: "trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm "dân là gốc"; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa"⁽¹⁴⁾.

Ba là, đẩy mạnh công tác dân vận, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong thời kỳ mới.

Củng cố và mở rộng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là nhiệm vụ quan trọng sống còn của Đảng Cộng sản và đảng viên. Phải dựa vào dân để xây dựng

Đảng, xây dựng chính quyền, mọi đảng viên đều phải làm công tác vận động quần chúng nhân dân. Công tác vận động quần chúng thực chất là xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Muốn đẩy mạnh phong trào quần chúng hành động cách mạng phải đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân và giải quyết hài hòa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích xã hội, trong đó lợi ích cá nhân là động lực trực tiếp. Đồng thời, phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa quyền lợi và nghĩa vụ công dân trên cơ sở đảm bảo hệ thống pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước. Do vậy, cần phải có những hình thức tập hợp nhân dân đa dạng để nhằm thỏa mãn và đáp ứng những nhu cầu chính đáng của nhân dân. Bên cạnh đó, cần “Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước... thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội”⁽¹⁵⁾. Có như thế mới có thể xây dựng thể trận lòng dân, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân, góp phần quan trọng vào việc củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Bốn là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Hành động gương mẫu của cán bộ, đảng viên là yêu cầu cơ bản để củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với dân. Cán bộ, đảng viên không gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, thì đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước khó có thể trở thành hiện thực. Còn nếu, cán bộ, đảng viên thực hiện sai, sẽ làm cho công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhân dân của Đảng mất ý nghĩa thực tiễn, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân sẽ bị suy giảm, các thế lực thù địch có cơ sở lợi dụng để xuyên tạc, kích động, chống phá. Sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên phải toàn diện, không chỉ về tư tưởng chính trị mà còn về đạo đức, lối sống, về lời nói và việc làm trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi. Nhân dân ta luôn tin tưởng và yêu cầu Đảng ta phải thực sự trong sạch, vững mạnh, là lương tâm, trí tuệ đại diện cho dân tộc, là “đạo đức và văn minh”, lãnh đạo nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để nhân dân tin Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự là tấm gương mẫu mực toàn diện, nhất là với những đảng viên giữ trọng trách trong Đảng. Nhân dân nhìn vào sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên để tin tưởng và noi theo.

Năm là, phải có những biện pháp tích cực, kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là tệ tham nhũng hiện nay.

Trước mắt cần rà soát lại các văn bản pháp luật, chính sách, quy định để hạn chế những khe hở nhằm ngăn chặn tham nhũng, tham ô lãng phí. Nên có quy định trách nhiệm cho thủ trưởng các ngành, các cơ quan, các đơn vị về liên đới trách nhiệm khi có cán bộ, đảng viên trong phạm vi quản lý của mình có hành vi tham nhũng, buôn lậu, lãng phí. Phải trừng trị thật nghiêm minh, theo pháp luật và theo Điều lệ Đảng những đảng viên tham nhũng, tham ô, lãng phí. Phải làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về mọi mặt, làm tốt công tác quần chúng, xác định cụ thể, rõ ràng những tiêu chuẩn của đảng viên, cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân theo pháp luật và Điều lệ Đảng, thường xuyên giám sát, kiểm tra, giáo dục đảng viên, cán bộ. Cần động viên toàn dân tham gia chống tham nhũng, tham ô, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác. Cần có những chính sách động viên khen thưởng và bảo vệ đối với người phát hiện, tố cáo các hành vi tham ô, tham nhũng, hối lộ, lãng phí. Cần thực hiện đúng tinh thần như Hồ Chí Minh đã khẳng định “phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công”⁽¹⁶⁾.

* Bài viết là sản phẩm của Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Mã số: B.20-02

Tài liệu tham khảo

(1) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.11, tr.117.

(2) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.12, tr.672.

(3) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.5, tr.326.

(4), (16) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.7, tr.392, 362.

(5), (6) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.13, tr.272.

(7), (11) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.15, tr.612.

(8) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.3, tr.168.

(9) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.9, tr.518.

(10) Hồ Chí Minh (2011), Sđd, T.10, tr.572.

(12), (13), (14), (15) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.1, tr.111, 191, 96-97, 172.